

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HS-ST

Ngày 02-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Đào Kim Kinh
+ Ông Dương Thành Tính

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Bích Vi, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2022/TLST-HS, ngày 20/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2022/QĐXXST-HS, ngày 30/6/2022, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 348/2022/TB-TA, ngày 25/7/2022 đối với bị cáo:

Lương Hữu H, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn AP, xã HD, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Hữu D và bà Tạ Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 2001, có mặt.

Địa chỉ: Thôn KT, xã NH, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1976, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/3/2022, Lương Hữu H đi xe taxi từ nhà ở thôn AP, xã HD, huyện NH, tỉnh QN đến phòng trọ của người yêu là Phạm Thị Thanh T, sinh năm 2001 tại hẻm 238/35 đường THĐạo, tổ 7, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi để chơi. Sau đó, H sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 76B1-719.64 chở T

đi học. Trên đường quay về thì H có nhu cầu sử dụng ma túy nên dùng điện thoại di động của H bên trong có gắn thẻ sim số 0789400241 gọi cho một đối tượng tên L (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội với H, hỏi mua 08 (tám) viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay”. Đối tượng L đồng ý bán số ma túy trên cho H với giá tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và hẹn giao, nhận ma túy tại hẻm 960 đường QT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. H điều khiển xe mô tô 76B1-719.64 đến gặp L và nhận 08 (tám) viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy khay được gói trong tờ giấy bạc màu xanh ghi dòng chữ “DOUBLEMINT”, H không có tiền trả nên nói với L “để hôm sau đưa” và L đồng ý. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu ma túy vào túi quần bên trái, xóa số điện thoại của L, rồi điều khiển xe mô tô 76B1-719.64 đến trước quán karaoke Newstar trên đường TQD, thành phố QN để tìm chỗ sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra, đưa về Công an phường NL làm việc. Tại đây, Lương Hữu H đã tự nguyện lấy trong túi quần bên trái đang mặc và giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi 01 túi ni lông chứa chất rắn màu trắng (H khai là ma túy “khay”) và 08 (tám) viên nén màu xám (H khai là ma túy “kẹo”) được gói trong tờ giấy bạc màu xanh ghi dòng chữ “DOUBLEMINT”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong số ma túy, các đồ vật có liên quan.

Tại kết luận giám định số 238/KL-KTHS, ngày 21/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- 08 viên nén màu xám bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 3,60 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu: 1,27 gam.

Căn cứ khoản 2 Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy MDMA và Ketamine (sau giám định) tạm giữ của Lương Hữu H so với mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là: $(3,60\text{gam}/5\text{gam} \times 100\%) + (1,27\text{gam}/20\text{gam} \times 100\%) = 78,35\% < 100\%$ nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Kết luận giám định số 265/KL-KTHS ngày 26/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

Máy điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei 1: 352182860474659, số Imei 2: 352182860474657, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Mobifone có dãy số: 8401200233049986, dữ liệu trích xuất trong khoảng thời gian ngày 18/3/2022, xác định:

- + Có 02 cuộc gọi đi đến các số điện thoại: 0976596526 tên A phúc và 0375133305 (không có tên).

- + 03 cuộc gọi đến từ các số điện thoại: 0981353552 (không có tên) và 0375133305 (không có tên).

- + 02 cuộc gọi nhớ từ các số điện thoại: 0976596526 tên A phúc và 0375133305 (không có tên).

+ 02 tên và số điện thoại được lưu trong danh bạ gồm: 0976596526 tên A phúc và 0775404233 tên Cháo óc.

Qua điều tra, Lương Hữu H khai nhận chủ sở hữu các số thuê bao điện thoại trên là bạn bè ngoài xã hội, H không biết nhân thân, lai lịch của những người này; không có số thuê bao điện thoại của người tên L bán ma túy cho H vào chiều ngày 18/3/2022.

Cáo trạng số 71/CT-VKS, ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Lương Hữu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lương Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lương Hữu H từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/3/2022.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định gồm 3,45 gam mẫu ma túy, loại MDMA và 1,15 gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng 01 phong bì số 238/KTHS (GD-2022), trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, bên trong có gắn 01 thẻ sim Mobifone. Điện thoại được niêm phong trong phong bì số: 265/KL-KTHS có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi. Đây là điện thoại và thẻ sim bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy.

+ Đối với xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 76B1-719.64: Cơ quan điều tra xác định: Xe mô tô nêu trên do bà Phạm Thị Thanh T. Chiều ngày 18/3/2022, Lương Hữu H đến phòng trọ của Phạm Thị Thanh T chơi, rồi sử dụng xe mô tô 76B1-719.64 chở T đi học. Sau đó, bị cáo H tự ý sử dụng xe mô tô 76B1-719.64 đi mua ma túy để sử dụng, bà T không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 76B1-719.64 cho bà Phạm Thị Thanh T.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên buộc bị cáo Lương Hữu H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố

tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Người làm chứng ông Nguyễn Ngọc N vắng mặt tại phiên tòa nhưng ông N đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Mặt khác, những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa và kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Hữu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lương Hữu H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng hiểu biết và điều khiển hành vi của bị cáo nhưng vì có ý thức coi thường pháp luật nên ngày 18/3/2022, bị cáo Lương Hữu H cất giấu 3,60 gam ma túy, loại: MDMA; 1,27 gam ma túy, loại Ketamine trong người nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt.

[4] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lương Hữu H là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Hữu H tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, trước khi bị bắt chưa vi phạm pháp luật tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Hội đồng xét xử sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Lương Hữu H, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Đối với đối tượng tên L là người bán ma túy cho bị cáo H. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Quảng Ngãi tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 238/KTHS(GĐ-2022) đã được niêm phong, bên trong có số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) phong bì số 265/KL-KTHS đã được niêm phong, bên trong có điện thoại di động NOKIA màu đen, có gắn thẻ sim Mobifone.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76B1-719.64 của Phạm Thị Thanh T. bị cáo H tự ý sử dụng xe mô tô 76B1-719.64 đi mua ma túy, bà T không biết. Do đó cơ quan điều tra công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại xe mô tô 76B1-719.64 cho bà T.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Lương Hữu H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lương Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Xử phạt bị cáo Lương Hữu H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2022.

3- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 238/KTHS(GĐ-2022) đã được niêm phong, bên trong có số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói. Phong bì có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của Nguyễn Văn D, Dương Nhật B.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) phong bì số 265/KL-KTHS đã được niêm phong, bên trong có điện thoại di động NOKIA màu đen, có gắn thẻ sim Mobifone. Phong bì đã được niêm phong, có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của Nguyễn Phương Đ.

(Các vật chứng trên có đặc điểm tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2022 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

4- Về án phí: Buộc bị cáo Lương Hữu H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT, cơ quan hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng